TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 157/2018/QĐST - HNGĐ	*Phú Lương, ngày 24 tháng 9 năm 2018;*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 165/2018/TLST/HNGĐ, ngày 29 tháng 8 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị T – sinh năm 1986

- *Bị đơn*: Anh Triệu Văn N – sinh năm 1981

Đều có HKTT tại: Xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Triệu Văn N và chị Hoàng Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:*

Anh Triệu Văn N thuận tình ly hôn chị Hoàng Thị T

- *Về con chung:* Hai bên đương sự thỏa thuận giao 2 con là Triệu Ngọc D (SN 24.10.2009) và Triệu Tiến P (SN 05.01.2016) cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Anh N có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T đối với cháu D là 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn)/01 tháng đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Anh N được quyền đi lại thăm nom con chung.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, chị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Ngân không nộp được số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất cơ bản tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất chậm trả đối với khoản tiền chậm thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 2,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về án phí:* Hai bên thoả thuận chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ và 150.000 đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ từ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0018635 ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát Phú Lương;
- Chi cục Thi hành án Phú Lương;
- TAT;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Thẩm phán.

THẨM PHÁN

Ma Quang Nhanh